

AFFIDAVIT OF STUDENT FINANCIAL ASSISTANCE



Applicant/Tenant Name: _____

Unit #: _____

Property Name: _____

You have disclosed that you are a student at an educational organization described in IRC §170(b)(1)(A)(ii) or are pursuing a full-time course of institutional on-farm training under the supervision of an accredited agent of an educational organization described in IRC §170(b)(1)(A)(ii) or of a state or political subdivision of a state.

For each of the following types of student financial assistance, please check **Yes** or **No**.

Note: If you are unsure about the type and/or amount financial assistance, check with the financial aid office at your school.

PART I. AMOUNTS RECEIVED UNDER SECTION 479B OF THE HIGHER EDUCATION ACT (HEA) OF 1965						
Section 479B provides that certain types of student financial assistance are excluded in determining eligibility for benefits made available through federal, state, or local programs financed with federal funds. The types of financial assistance listed below are considered 479B student financial assistance programs; however, this list is not exhaustive. If a source is not listed, please identify as "Other":						
Type	Received				Annual Amount	
1. Federal Pell Grants	☐	Yes	☐	No	\$	
2. Teach Grants	☐	Yes	☐	No	\$	
3. Federal Work Study Programs	☐	Yes	☐	No	\$	
4. Federal Perkins Loans	☐	Yes	☐	No	\$	
5. Student financial assistance received under the Bureau of Indian Education	☐	Yes	☐	No	\$	
6. Higher Education Tribal Grant	☐	Yes	☐	No	\$	
7. Tribally Controlled Colleges or Universities Grant Program	☐	Yes	☐	No	\$	
8. Employment training program under section 134 of the Workforce Innovation and Opportunity Act (WIOA)	☐	Yes	☐	No	\$	
9. Other amounts awarded under Section 479B	☐	Yes	☐	No	\$	
TOTAL					\$	

PART II. AMOUNTS RECEIVED AS OTHER STUDENT FINANCIAL ASSISTANCE						
Other student financial assistance includes grants or scholarships (either need- or merit-based) received from the following sources:						
Type	Received				Annual Amount	
1. The Federal government	☐	Yes	☐	No	\$	
2. A state (including U.S. territories), Tribe, or local government	☐	Yes	☐	No	\$	
3. A private foundation registered as a nonprofit under 26 U.S.C. 501(c)(3)	☐	Yes	☐	No	\$	
4. A business entity (such as a corporation, general partnership, limited liability company, limited partnership, joint venture, business trust, public benefit corporation, or nonprofit entity)	☐	Yes	☐	No	\$	
5. An institution of higher education	☐	Yes	☐	No	\$	
6. Military Assistance (state or federal, e.g. G.I. Bill)	☐	Yes	☐	No	\$	
TOTAL					\$	



TUYÊN THỆ VỀ HỖ TRỢ TÀI CHÍNH CHO SINH VIÊN



Tên người nộp đơn/người thuê nhà: _____ Số căn hộ: _____

Tên bất động sản: _____

Quý vị đã khai báo rằng quý vị là sinh viên tại một tổ chức giáo dục được mô tả trong IRC §170(b)(1)(A)(ii) hoặc đang theo học khóa đào tạo toàn thời gian tại cơ sở đào tạo dưới sự giám sát của một đại lý được công nhận của tổ chức giáo dục được mô tả trong IRC §170(b)(1)(A)(ii) hoặc của một tiểu bang hoặc phân khu chính trị của một tiểu bang.

Đối với mỗi loại hỗ trợ tài chính cho sinh viên sau đây, vui lòng chọn **Có** hoặc **Không**.

Lưu ý: Nếu quý vị không chắc về loại và/hoặc số tiền hỗ trợ tài chính, hãy kiểm tra với văn phòng hỗ trợ tài chính tại trường của quý vị.

PHẦN I. SỐ TIỀN NHẬN ĐƯỢC THEO MỤC 479B CỦA LUẬT GIÁO DỤC ĐẠI HỌC (HEA) NĂM 1965

Mục 479B quy định rằng một số loại hỗ trợ tài chính cho sinh viên bị loại trừ khi xác định điều kiện nhận các phúc lợi được cấp qua các chương trình của liên bang, tiểu bang hoặc tại địa phương được tài trợ bằng quỹ liên bang. Các loại hỗ trợ tài chính được liệt kê dưới đây được xem là các chương trình hỗ trợ tài chính cho sinh viên theo mục 479B; tuy nhiên, danh sách này không hoàn toàn đủ. Nếu không liệt kê nguồn, vui lòng ghi "Khác":

Loại	Đã nhận				Số tiền hàng năm
1. Trợ cấp Pell của Liên bang	☐	Có	☐	Không	\$
2. Trợ cấp Teach	☐	Có	☐	Không	\$
3. Chương trình Vừa học Vừa làm Liên bang	☐	Có	☐	Không	\$
4. Khoản vay Perkins của Liên bang	☐	Có	☐	Không	\$
5. Hỗ trợ tài chính cho sinh viên nhận được theo Cục Giáo dục Người da đỏ	☐	Có	☐	Không	\$
6. Trợ cấp bộ lạc dành cho giáo dục đại học	☐	Có	☐	Không	\$
7. Chương trình tài trợ cho các trường cao đẳng hoặc đại học do bộ lạc quản lý	☐	Có	☐	Không	\$
8. Chương trình đào tạo việc làm theo mục 134 của Đạo luật Cơ hội & Đổi mới Lực lượng Lao động (WIOA)	☐	Có	☐	Không	\$
9. Các khoản tiền khác được trao theo Mục 479B	☐	Có	☐	Không	\$
TỔNG CỘNG					\$

PHẦN II. SỐ TIỀN NHẬN ĐƯỢC DƯỚI DẠNG HỖ TRỢ TÀI CHÍNH KHÁC DÀNH CHO SINH VIÊN

Hỗ trợ tài chính khác dành cho sinh viên gồm các khoản trợ cấp hoặc học bổng (dựa trên nhu cầu hoặc thành tích) nhận được từ các nguồn sau:

Loại	Đã nhận				Số tiền hàng năm
1. Chính phủ Liên bang	☐	Có	☐	Không	\$
2. Một tiểu bang (gồm các vùng lãnh thổ của Hoa Kỳ), Bộ lạc hoặc chính quyền địa phương	☐	Có	☐	Không	\$
3. Một tổ chức tư nhân được đăng ký là tổ chức phi lợi nhuận theo 26 U.S.C. 501(c)(3)	☐	Có	☐	Không	\$
4. Một tổ chức kinh doanh (ví dụ: công ty, quan hệ đối tác chung, công ty trách nhiệm hữu hạn, quan hệ đối tác hữu hạn, liên doanh, quỹ tín thác kinh doanh, công ty công ích hoặc tổ chức phi lợi nhuận)	☐	Có	☐	Không	\$
5. Một tổ chức giáo dục đại học	☐	Có	☐	Không	\$
6. Hỗ trợ quân sự (tiểu bang hoặc liên bang, ví dụ: G.I. Bill)	☐	Có	☐	Không	\$
TỔNG CỘNG					\$



AFFIDAVIT OF STUDENT FINANCIAL ASSISTANCE



PART III. OTHER MONETARY CONTRIBUTIONS						
Type		Received				Annual Amount
1.	Financial support provided to the student in the form of a fee for services performed (e.g., a work study or teaching fellowship) that is not excluded from eligibility determination in accordance with section 479B of the Higher Education Act HEA)	☐	Yes	☐	No	\$
2.	Gifts, including gifts from family or friends	☐	Yes	☐	No	\$
TOTAL						\$

PART IV. COVERED COSTS	
For each of the covered cost associated with attendance, identified how the cost will be covered.	
Cost	Method of Payment
1. Tuition	
2. Books	
3. Supplies (including supplies and equipment to support students with learning disabilities or other disabilities)	
4. Room	
5. Board	
6. Fees required and charged to a student by an institution of higher education	

Under penalty of perjury, I certify that the information presented in this certification is true and accurate to the best of my knowledge. I further understand that providing false representations constitutes an act of fraud. False, misleading, or incomplete information may result in the termination of my lease agreement. I understand that I may be required to periodically update this information as requested by owner/agent.

Printed Name of Applicant/Tenant

Signature of Applicant/Tenant

Date



TUYÊN THỆ VỀ HỖ TRỢ TÀI CHÍNH CHO SINH VIÊN



PHẦN III. CÁC KHOẢN ĐÓNG GÓP TIỀN TỆ KHÁC						
Loại		Đã nhận				Số tiền hàng năm
1.	Hỗ trợ tài chính được cấp cho sinh viên dưới hình thức chi phí cho các dịch vụ đã thực hiện (ví dụ: học bổng làm thêm hoặc học bổng giảng dạy) không bị loại trừ khỏi việc xác định đủ điều kiện theo mục 479B của Luật Giáo dục Đại học HEA)	☐	Có	☐	Không	\$
2.	Quà tặng, gồm quà tặng từ gia đình hoặc bạn bè	☐	Có	☐	Không	\$
TỔNG CỘNG						\$

PHẦN IV. CHI PHÍ ĐƯỢC CHI TRẢ	
Đối với mỗi chi phí được chi trả liên quan đến việc tham dự, hãy xác định cách thức chi trả chi phí.	
Chi phí	Phương thức thanh toán
1. Học phí	
2. Sách	
3. Đồ dùng học tập (gồm cả đồ dùng học tập và thiết bị hỗ trợ sinh viên khuyết tật về học tập hoặc khuyết tật khác)	
4. Phòng ốc	
5. Ăn uống	
6. Phí do cơ sở giáo dục đại học yêu cầu và tính cho sinh viên	

Dưới trách nhiệm pháp lý về tội khai man, tôi xác nhận rằng thông tin được trình bày trong chứng nhận này là đúng và chính xác theo hiểu biết tốt nhất của tôi. Người ký tên bên dưới hiểu rõ rằng việc cung cấp thông tin không chính xác cấu thành hành vi gian lận. Hậu quả của việc cung cấp thông tin sai lệch, gây hiểu lầm hoặc không đầy đủ là chấm dứt hợp đồng thuê. Tôi hiểu rằng tôi có thể được đề nghị cập nhật thông tin này định kỳ theo yêu cầu của chủ sở hữu/đại lý.

Tên viết hoa của Người nộp đơn/Người thuê nhà Chữ ký của Người nộp đơn Người thuê nhà Ngày

Vui lòng gửi email đến Language.Access@HCS.oregon.gov nếu quý vị có góp ý hoặc đề xuất cải thiện bản dịch này

